TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: ÔngLương Khăm Niên và ông Nguyễn Minh Quang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vy Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn N.** Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1980 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 4/12;

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lô Xuân T (đã chết) và bà Vi Thị L.

Vợ: Kha Thị Bình, sinh năm 1981; Con: có 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 9 năm 2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Kha Văn U, anh Viêng Văn T.(Vắng mặt);

- *Người chứng kiến:* Anh Lô Văn T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 27/9/2022, Lô Văn N thuê xe máy lai của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà ở bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đến bản KN, xã XL, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử

dụng và bán kiếm lời. Đến nơi N đi vào trong bản thì gặp một người đàn ông tên May (không rõ họ tên đệm, tuổi cụ thể) và mua của May 10 (Mười) gói Heroine bên ngoài đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng với giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng. Mua ma túy xong, N quay lại nơi người đi xe máy lại đang chờ rồi nói người này chở N về nhà. Về đến nhà, N lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết, còn lại 09 (chín) gói N cất dấu trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 28/9/2022, Lô Văn N đang ở nhà tại bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì có Kha Văn U, sinh năm 1992, trú tại bản XC, xã TT, huyện Tương Dương gọi điện hỏi mua ma túy Heroine. N đồng ý và hẹn U đến nhà N. Khoảng 30 phút sau, Kha Văn U cùng với Viêng Văn Th, sinh năm 1993 (trú cùng bản với U) đi đến nhà N. Đến nơi, U đưa cho N số tiền 180.000 (Một trăm tám mươi nghìn) đồng và nói: "Em còn từng này thôi, bán cho em với". Lô Văn N đồng ý, cầm tiền rồi đi vào trong phòng ngủ lấy trên nóc tủ quần áo 02 (hai) gói ma túy Heroine bên ngoài đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng đi ra đưa cho U. U cầm lấy 02 (hai) gói Heroine và nói: "Cho nhà em sử dụng ở đây với nha". N đồng ý và nói: "đi vào trong buồng phòng khách mà dùng". Sau đó U và T đi vào trong phòng khách nhà N sử dụng bằng hình thức hít. Còn N đi ra ngoài nhà làm việc.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Lô Văn N đang ở nhà tại bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Tương Dương tiến hành bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ Lô Văn N đã tự nguyện giao nộp 07 (bảy) gói chất bột màu trắng bên ngoài đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng; thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của N số tiền 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0364141517. Lô Văn N khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine do N mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Còn đối với số tiền 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền do N bán ma túy cho U mà có và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là chiếc điện thoại N sử dụng để trao đổi việc mua bán ma túy. Tổ công tác đã lập các biên bản theo đúng quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số: 1199/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 03/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn N gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,15 (Không phẩy mười lăm) gam.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TD ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Lô Văn N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự để

xử phạt bị cáo: Lô Văn N mức án 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù "Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 09 năm đến 10 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại theo quy định của pháp luật.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 180.000 đồng của bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Bị cáo Lô Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 12 giờ, ngày 28/9/2022 tại nhà riêng ở bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Lô Văn N đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroin) cho Kha Văn U thu lợi bất chính số tiền 180.000 đồng. Đồng thời N còn có hành vi cho Kha Văn U và Viêng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nhà N. Đến khoảng 16 giờ ngày 28/9/2022 tại nhà riêng bản CT, xã TT, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An Lô Văn N còn tàng trữ trái phép 0,15 (Không phẩy mười lăm) gam heroin nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Lô Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo Lô Văn N theo tội danh và điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma tuý là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khoẻ con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chứa chấp sử dụng và sử dụng ma tuý dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo vốn dĩ muốn có thu nhập nhưng không tự mình lao động, sản xuất chính đáng nuôi sống bản thân và gia đình mà thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, hơn nữa bị cáo còn đồng ý để cho Kha Văn U và Viêng Văn T là những người nghiện ma túy sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo, bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, hơn nữa bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, ông nội là liệt sĩ nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với người lái xe máy lai đã chở bị cáo đi mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Kha Văn U là người đã mua ma túy với Lô Văn N và cùng với Viêng Văn T sử dụng. Do hành vi này của U và T không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo Lô Văn N là người dân tộc thiểu số, gia đình không có tài sản giá trị nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, kích thước 11x18 cm, được niêm phong dán kín, bên trong chứ phong bì chứa vỏ niêm phong cũ thu giữ của Lô Văn N. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của những

người tham gia niêm phong, các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và chữ kí của Lô Văn N.

+ Cần tịch thu bán đấu giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động (đã qua sử dụng, nứt màn hình) nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen, có số IMEI 1: 866468035596057 và số IMEI 2: 866468035596040 và cần tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại số 0364141517 của Lô Văn N do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc trao đổimua bán ma túy.

[7] Biện pháp tư pháp: Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 180.000 đồng bị cáo Lô Văn N do phạm tội mà có.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Lô Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lô Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lô Văn N.

Xử phạt: Lô Văn N 02 (Hai) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 (Bảy) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 180.000 đồng đối với bị cáo Lô Văn N (Hiện số tiền đang tạm giữ tại kho bạc nhà nước huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận tài sản số 01/2022/BBBG-CQCSĐT ngày 21/11/2022 giữa cơ quan Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc nhà nước huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

+ Tịch thu bán đấu giá sung quỹ nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động (đã qua sử dụng, nứt màn hình) nhãn hiệu OPPO vỏ máy màu đen, có số IMEI 1: 866468035596057 và số IMEI 2: 866468035596040 của Lô Văn N;

+ Tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại số 0364141517 của Lô Văn N ;

+ Tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, kích thước 11x18 cm, được niêm phong dán kín, bên trong chứ phong bì chứa vỏ niêm phong cũ thu giữ của Lô Văn N. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của những người tham gia niêm phong, các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và chữ kí của Lô Văn N.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2022 giữa cơ quan Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lô Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 11/01/2023.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Tương Dương;
- Công an Tương Dương;
- UBND xã TT;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Cường